TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **144**/2023/HS-ST
Ngày 17/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc;
Ông Huỳnh Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, sinh ngày 01/01/1983; tên gọi khác: Không; nơi sinh tại Campuchia; nơi cư trú: Tổ 5, ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ ba, có vợ là Trần Thị K, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 02/3/2023 của Trưởng Công an xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu xử phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo ra trình diện ngày 09/3/2023 tại Công an huyện Vĩnh Cửu; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Mỹ A thuộc Chi nhánh Công ty Luật TNHH A. Địa chỉ: 36, đường D4, khu đô thị B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Thành Đ, sinh ngày 23/9/1997; nơi cư trú: Tổ 3, ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

+ Ông Phan Minh M, sinh ngày 11/5/1971; nơi cư trú: Tổ 5, ấp 4, xã M,

huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh ngày 10/02/1999; nơi cư trú: Tổ 12, ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn Tiểu L, sinh ngày 26/5/1993; nơi cư trú: Ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

+ Bà Trần Kim C, sinh ngày 16/02/1984; nơi cư trú: Ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/3/2023, Trần Thành Đ, sinh năm 1997 uống nước tại quán không tên của bà Trần Kim C, sinh năm 1984, thuộc ấp 4, xã M, huyện V. Tại đây, Đạt gặp và rủ Phan Minh M, sinh năm 1971; Nguyễn Văn C, sinh năm 1999, cùng ngụ tại ấp 4, xã M và Nguyễn Văn B (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc) đánh bạc bằng hình thức đá gà trực tuyến do Đ làm cái, cả nhóm đồng ý. Cách thức đánh bạc hình thức đá gà trực tuyến như sau:

Trước khi cá cược, Đ sử dụng điện thoại di động Oppo A96 số thuê bao 0987.688.539 truy cập vào trang web http//:www.thomohomnay.com hoặc www.svw388.com và đá gà trực tiếp SV388 tốt nhất để xem trực tuyến các trận đá gà tại Campuchia đang diễn ra. Sau đó M, B và C lựa chọn gà xanh hoặc gà đỏ là bên chiến thắng (con gà có vải đỏ quấn dưới chân thì gọi là gà đỏ, ngược lại vải xanh thì gọi là gà xanh), đồng thời đặt số tiền cược gà đã chọn. Nếu gà đã chọn chiến thắng thì người lựa chọn thắng bạc và được 90% số tiền đặt cược, ngược lại sẽ thua số tiền đã cược. Tiền thắng, thua bạc được tính và thanh toán bằng tiền mặt ngay sau khi kết thúc mỗi trận gà. Nhóm Đạt quy ước người chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và tổng số tiền của mỗi trận gà không quá 300.000 đồng. Số tiền Đ, M, B và C đánh bạc như sau:

Trần Thành Đ mang theo 12.750.000 đồng, sử dụng 1.300.000 đồng làm cái đánh bạc nhiều trận, thắng bạc 600.000 đồng. Phan Minh M sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc nhiều trận, đặt cược mỗi trận từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thua bạc 100.000 đồng. Nguyễn Văn B sử dụng 180.000 đồng đánh bạc nhiều trận, đặt cược mỗi trận từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thua bạc 150.000 đồng. Nguyễn Văn C sử dụng 220.000 đồng đánh bạc, đặt cược 01 trận/100.000 đồng, thua bạc 100.000 đồng.

Trần Thành Đ, Phan Minh M, Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn C đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì bị Công an huyện Vĩnh Cửu phối hợp với Công an xã Mã Đà phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Đ, M, C. Riêng Nguyễn Văn B cầm theo 30.000 đồng bỏ chạy, đến ngày 09/3/2023, B ra trình diện tại Công an huyện Vĩnh Cửu.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên người các đối tượng Trần Thành Đ số tiền 13.100.000 đồng, 01 điện thoại di động Oppo A96; Phan Minh M số tiền 900.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung A12; Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động Viper; Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động Oppo A74.

Về xử lý vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã giao trả số tiền 11.450.000 đồng cho Trần Thành Đ; 01 điện thoại di động Viper cho Nguyễn Văn B; 01 điện thoại di động Oppo A74 cho Nguyễn Văn C; số tiền 520.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung A12 cho Phan Minh M.

Công an huyện Vĩnh Cửu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thành Đ, Phan Minh M và Nguyễn Văn C, đồng thời tịch thu số tiền 1.650.000 đồng và 01 điện thoại di động Oppo A96 của Trần Thành Đ; số tiền 120.000 đồng của Nguyễn Văn C; số tiền 380.000 đồng của Phan Minh M.

Bản Cáo trạng số: 146/CT-VKSVC ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo như Cáo trạng đã viện dẫn là phù hợp quy định của pháp luật. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Người bào chữa cho bị cáo B - Luật sư Nguyễn Thị Mỹ A trình bày lời bào chữa: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố đối với bị cáo B, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B, cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung. Bị cáo B không trình bày bào chữa bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi vi phạm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các

tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ ngày 08/3/2023, tại quán nước không tên của bà Trần Kim C thuộc ấp 4, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, sử dụng số tiền 180.000 đồng đánh bạc bằng hình thức đá gà trực tuyến với Trần Thành Đ.

Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 180.000đ (Một trăm tám mươi ngàn đồng).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương xã M, huyện V nói riêng và trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói chung, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết nhà nước nghiêm cấm hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền, nhưng bị cáo đã tham gia đánh bạc tại quán nước thuộc ấp 4, xã M, huyện V bằng hình thức "đá gà trực tuyến" sát phạt thắng thua bằng tiền lẫn nhau, mặc dù trước đó ngày 02/3/2023, bị cáo đã bị Công an xã Mã Đà xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành nghiêm quy định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, chấp hành đúng chính sách, pháp luật và không vi phạm pháp luật gì; bị cáo không biết chữ nên hiểu biết pháp luật có hạn chế; xét thấy tính chất, mức độ của tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục; bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền dùng vào việc phạm tội; bị cáo được Hội chữ thập đỏ xã Mã Đà ghi nhận tấm lòng vàng về việc đóng góp mỗi tháng 10kg gạo cho hộ khó khăn ở địa phương; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo mà vẫn đạt được yêu cầu của việc phòng và chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền để thể hiện sự nghiêm khắc trong việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả lại các tài sản cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp tài sản là đúng quy định của pháp luật, gồm số tiền 11.450.000đ (Mười một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) cho Trần Thành Đ; 01 (một) điện thoại di động Viper cho Nguyễn Văn B; 01 (một) điện thoại di động Oppo A74 cho Nguyễn Văn C; số tiền 520.000đ (Năm trăm hai mươi ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động Samsung A12 cho Phan Minh M.

Công an huyện Vĩnh Cửu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 111/QĐ-XPHC ngày 30/6/2023 (Trần Thành Đ), số 112/QĐ-XPHC ngày 30/6/2023 (Nguyễn Văn C) và số 13/QĐ-XPHC ngày 30/6/2023 (Phan Minh M), phạt tiền là đúng quy định của pháp luật. Đồng thời tịch thu số tiền 1.650.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động Oppo A96 của Trần Thành Đ; số tiền 120.000đ (Một trăm hai mươi ngàn đồng) của Nguyễn Văn C; số tiền 380.000đ (Ba trăm tám mươi ngàn đồng) của Phan Minh M, là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng) dùng vào việc phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn B, cần buộc bị cáo nộp lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước theo biên lai thu tiền số 0007168 ngày 02/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy

định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. (Đã giải thích hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; và vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 45, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng); (Theo biên lai thu tiền số 0007168 ngày 02/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đường Anh Sơn